

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SVHTTDL-DSVH Thanh Hoá, ngày tháng năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, lễ hội tại di tích trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Kính gửi: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Thông báo số 171/TB-UBND ngày 01/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 10 năm 2022, trong đó có nội dung "*giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan, hướng dẫn các ngành, đơn vị, địa phương triển khai công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và lễ hội tại di tích đảm bảo các quy định hiện hành của pháp luật*";

Căn cứ quy định của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định liên quan, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện) triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, lễ hội tại di tích trên địa bàn địa phương như sau:

I. VIỆC KIỂM KÊ, XẾP HẠNG DI TÍCH, HỦY BỎ XẾP HẠNG DI TÍCH

1. Việc kiểm kê di tích

UBND cấp huyện chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, địa phương phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu lịch sử và Bảo tồn Di sản văn hóa Thanh Hóa (chủ trì) thực hiện việc kiểm kê di tích đảm bảo đúng tiêu chí, quy định của Luật Di sản văn hóa và các văn bản hướng dẫn liên quan, báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định danh mục các di tích kiểm kê.

2. Việc đăng ký, đề nghị xếp hạng di tích (cấp tỉnh, quốc gia)

- Hàng năm, UBND cấp huyện căn cứ danh mục kiểm kê di tích đã được cấp thẩm quyền phê duyệt để lập danh sách các di tích đăng ký hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích (cấp tỉnh và quốc gia) gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Văn bản đề nghị phải thể hiện các nội dung sau:

- + Tên gọi di tích
- + Địa điểm di tích
- + Sự kiện, nhân vật lịch sử, đặc điểm di tích
- + Di vật, cổ vật tiêu biểu hoặc bảo vật quốc gia (nếu có) thuộc di tích
- + Sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng liên quan đến di tích
- + Thực trạng bảo vệ di tích

(Di tích đăng ký xếp hạng phải nêu đầy đủ các thông tin trên)

- Đề nghị UBND cấp huyện gửi văn bản đăng ký về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 30/5 hàng năm. Nếu gửi chậm so với thời gian quy định, Sở

Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ không xem xét và đưa vào danh sách nghiên cứu lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích trong năm tiếp theo.

- Trên cơ sở văn bản đề nghị của UBND cấp huyện, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ xem xét, giao Trung tâm Nghiên cứu lịch sử và Bảo tồn di sản văn hóa Thanh Hóa khảo sát, nghiên cứu, đưa vào kế hoạch lập hồ sơ khoa học di tích trong năm tiếp theo để trình Hội đồng xét duyệt đề nghị xếp hạng di tích Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, tư vấn cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định xếp hạng di tích.

- Đối với những di tích được UBND cấp huyện đề nghị nhưng không đủ điều kiện, tiêu chí xếp hạng di tích theo quy định của Luật Di sản văn hóa, Trung tâm Nghiên cứu lịch sử và Bảo tồn di sản văn hóa có trách nhiệm thông báo và nêu rõ lý do bằng văn bản cho địa phương, cá nhân liên quan được biết ngay trong quá trình khảo sát, nghiên cứu.

3. Việc lưu trữ hồ sơ khoa học di tích

- Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hồ sơ khoa học xếp hạng di tích được lưu trữ tại: Cục Di sản văn hóa (đối với di tích cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt), UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Nghiên cứu lịch sử và Bảo tồn di sản văn hóa Thanh Hóa, UBND cấp huyện, UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã), chủ sở hữu hoặc ban quản lý di tích (đối với di tích cấp tỉnh); khuyến khích việc áp dụng công nghệ thông tin trong việc số hóa hồ sơ quản lý di tích.

- Trung tâm Nghiên cứu lịch sử và Bảo tồn di sản văn hóa Thanh Hóa có trách nhiệm cung cấp hồ sơ cho các cơ quan, đơn vị theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh (sau đây gọi là Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL).

4. Việc tổ chức công bố quyết định và đón nhận bằng xếp hạng di tích

- UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch tổ chức Lễ công bố Quyết định xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn cấp huyện quản lý báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công quản lý di tích có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức lễ công bố quyết định và đón nhận bằng xếp hạng di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh.

5. Trình tự, thủ tục hủy bỏ xếp hạng di tích

Trong trường hợp di tích đã được xếp hạng mà sau đó có đủ căn cứ xác định là không đủ tiêu chuẩn hoặc bị hủy hoại không có khả năng phục hồi thì người có thẩm quyền quyết định xếp hạng di tích nào có quyền ra quyết định hủy bỏ xếp hạng đối với di tích đó, theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật Di sản văn hóa năm 2001. Trình tự, thủ tục hủy bỏ xếp hạng di tích như sau:

(1) Cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công trực tiếp quản lý di tích phải có tờ trình gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(2) Sau khi nhận được văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý di tích, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tổ chức họp Hội đồng thẩm

định hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích để đánh giá, thẩm định và tham mưu, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét việc hủy bỏ xếp hạng di tích sau khi nhận được tờ trình của cơ quan, đơn vị được phân công trực tiếp quản lý di tích.

(3) Trên cơ sở văn bản đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, hủy bỏ Quyết định xếp hạng di tích cấp tỉnh; xem xét, có văn bản đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hủy bỏ Quyết định xếp hạng di tích cấp quốc gia; xem xét, có văn bản đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ hủy bỏ Quyết định xếp hạng di tích cấp quốc gia đặc biệt.

II. VIỆC QUẢN LÝ DI TÍCH

UBND cấp huyện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn cấp huyện (trừ di tích do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trực tiếp quản lý, gồm: Di sản Văn hoá Thế giới Thành Nhà Hồ, huyện Vĩnh Lộc; Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Khu di tích Lam Kinh, huyện Thọ Xuân và Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Khu di tích Bà Triệu, huyện Hậu Lộc) trong phạm vi, quyền hạn có trách nhiệm thực hiện quản lý Nhà nước về di tích ở địa phương theo quy định của Chính phủ.

UBND cấp xã thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo phân công của UBND cấp huyện.

1. Quản lý đất đai và cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích

Sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định xếp hạng di tích 1 năm, UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức và hoàn thành việc cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích trên thực địa theo quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan (trường hợp di tích do các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trực tiếp quản lý thì các đơn vị này phải tổ chức và thực hiện nhiệm vụ này).

- Nguồn kinh phí thực hiện cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích: Thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trong đó, giai đoạn 2023 - 2025 thực hiện theo Kế hoạch 207/KH-UBND ngày 12/12/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2018 - 2025, trong đó: Nguồn kinh phí thực hiện khoanh vùng cắm mốc đối với di tích cấp tỉnh là Ngân sách huyện; Nguồn kinh phí thực hiện khoanh vùng cắm mốc đối với di tích cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt là Ngân sách tỉnh.

- Nguyên tắc xác định phạm vi và cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích theo quy định tại Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa (sau đây gọi là Nghị định số 98/2010/NĐ-CP); quy định hiện hành về cắm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng của Bộ Xây dựng.

- UBND cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ đất đai, mặt bằng, cảnh quan và không gian công trình thuộc danh mục di tích đã được kiểm kê, bảo vệ trên địa bàn cấp huyện.

- Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích hoặc được giao quyền quản lý, sử dụng

di tích có trách nhiệm bảo vệ đất đai, công trình của di tích. Trong trường hợp phát hiện đất đai, công trình của di tích bị xâm phạm, lấn, chiếm, hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích hoặc được giao quyền quản lý, sử dụng di tích phải thông báo cho UBND cấp xã, cơ quan chủ quản cấp trên trực tiếp hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền về văn hóa, thể thao và du lịch nơi gần nhất.

- Các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, khai thác tài nguyên thiên nhiên phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương nằm ngoài các khu vực bảo vệ của di tích nhưng có khả năng ảnh hưởng xấu đến di tích phải có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt và của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp tỉnh.

2. Việc xây dựng quy chế quản lý, bảo vệ di tích

- Đối với Di sản thế giới

Cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý di sản thế giới có trách nhiệm chủ trì xây dựng dự thảo quy chế bảo vệ di sản thế giới trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt sau khi tiếp thu ý kiến góp ý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ, Ngành, tổ chức, cá nhân liên quan.

- Đối với di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, cấp tỉnh

+ Di tích quốc gia đặc biệt, quốc gia thuộc danh mục Di sản thế giới thực hiện theo hướng dẫn đối với Di sản thế giới.

+ Di tích quốc gia đặc biệt không phải là Di sản thế giới; di tích quốc gia, cấp tỉnh

Cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng và phê duyệt Quy chế sau khi tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (đối với di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia) góp ý của phòng Văn hóa - Thông tin (đối với di tích cấp tỉnh) và các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Nguyên tắc xây dựng quy chế: Xác định những yếu tố tác động, nguy cơ thường xuyên có khả năng ảnh hưởng xấu tới di tích để đưa ra các quy định cụ thể để bảo vệ, phát huy giá trị di tích; tuân thủ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; bảo đảm công khai, minh bạch, có sự tham gia, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của cộng đồng, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng; được sửa đổi, bổ sung kịp thời trong quá trình thực hiện để bảo đảm sự phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

3. Việc tiếp nhận hiện vật vào di tích

- Việc tiếp nhận hiện vật vào di tích phải đảm bảo nguyên tắc sau:

+ Tổ chức, cá nhân được giao quyền bảo vệ và sử dụng di tích phải có văn bản báo cáo cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý di tích xem xét về đề nghị tiếp nhận hiện vật vào di tích của các tổ chức, cá nhân.

+ Việc tiếp nhận hiện vật vào di tích chỉ được thực hiện sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt và của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp tỉnh.

- Về tiêu chí đối với hiện vật tiếp nhận vào di tích: Hiện vật được tiếp nhận vào di tích phải có giá trị khoa học, thẩm mỹ, phù hợp với lịch sử, đặc điểm, tính chất của di tích, thuần phong mỹ tục Việt Nam; kích thước, kiểu dáng, màu sắc phù hợp với không gian kiến trúc và nội thất của di tích và phải đảm bảo không vi

phạm các quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP.

4. Việc sử dụng và phát huy giá trị di tích

- Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu hoạt động dịch vụ tại di tích phải có văn bản đề nghị gửi cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý di tích để xem xét, quyết định. Cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý di tích chịu hoàn toàn trách nhiệm trước quyết định được đưa ra.

- Hoạt động dịch vụ tại di tích phải được bố trí ở vị trí thích hợp, đảm bảo nguyên tắc không làm ảnh hưởng tới yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan môi trường di tích, an ninh và các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với di tích.

- Tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng, tham gia khai thác di tích có trách nhiệm bảo vệ, ngăn ngừa các hành vi xâm hại đến di tích, di vật; đảm bảo an ninh trật tự, thực hiện nếp sống văn minh tại di tích; giữ gìn và bảo vệ môi trường, cảnh quan di tích.

5. Việc nghiên cứu khoa học tại di tích

Các tổ chức, cá nhân, cơ quan, chính quyền địa phương trực tiếp quản lý, bảo vệ và sử dụng di tích trên địa bàn cấp huyện có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đến nghiên cứu khoa học tại di tích; thực hiện đúng quy định của Quy chế bảo vệ di tích.

6. Việc quản lý, sử dụng nguồn thu, chi của di tích

Việc quản lý thu, chi của di tích phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

- *Đối với nguồn thu của di tích, bao gồm:*

- + Ngân sách Nhà nước
- + Thu bán vé tham quan di tích
- + Thu tiền công đức, đèn dầu
- + Thu từ các nguồn tài trợ và các khoản thu hợp pháp khác.

Việc quản lý nguồn thu phải được mở sổ theo dõi, kiểm kê định kỳ hàng tháng; thực hiện các quy định về quản lý tài chính theo quy định.

- *Đối với nguồn chi của di tích*

- + Phải xây dựng quy chế quản lý, sử dụng chi tiêu nguồn thu của đơn vị.
- + Mở sổ theo dõi theo quy định, việc chi tiêu phải có đầy đủ hồ sơ chứng từ theo quy định.

Việc thu, chi của di tích phải theo nguyên tắc cân đối thu, chi phù hợp giữa nguồn thu và chi hàng năm, đảm bảo sử dụng đúng quy định pháp luật, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát, nợ đọng.

III. QUY HOẠCH, BẢO QUẢN, TU BỔ, PHỤC HỒI VÀ TU SỬA CẤP THIẾT DI TÍCH

1. Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

- Đối tượng, trình tự, nội dung, hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; thẩm quyền và thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; điều chỉnh quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; hồ sơ quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được thực hiện theo quy định tại Chương II Nghị định

số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (sau đây gọi là Nghị định 166/2018/NĐ-CP); Nghị định số 67/2022/NĐ-CP ngày 21/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018; Luật Quy hoạch năm 2017.

- Điều kiện đối với tổ chức lập quy hoạch tu bổ được quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. và Điều 2 Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Đề nghị hỗ trợ kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi, chống xuống cấp di tích

Căn cứ danh sách di tích bảo quản, tu bổ, phục hồi và chống xuống cấp đã được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành (theo giai đoạn) đề nghị UBND cấp huyện căn cứ thực trạng di tích, thứ tự ưu tiên, khả năng cân đối nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện,... hàng năm lựa chọn từ 01 đến 02 di tích có đầy đủ hồ sơ pháp lý để đề nghị hỗ trợ kinh phí bảo quản, tu bổ, phục hồi và chống xuống cấp di tích và gửi về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, xây dựng dự toán năm kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

a) Về đề xuất chủ trương, phê duyệt chủ trương đầu tư

Căn cứ khoản 1 Điều 17 Nghị định số 166/2018/NĐ-CP; Kết luận số 543-KL/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc xác định những chương trình, dự án quan trọng cần xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trước khi quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng để triển khai thực hiện việc đề xuất chủ trương và phê duyệt chủ trương đầu tư tu bổ di tích.

b) Về thành phần hồ sơ, định mức hỗ trợ: Thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trong giai, đoạn 2023 - 2025 thực hiện theo Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 18/8/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và chống xuống cấp các di tích lịch sử - văn hoá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025 (từ nguồn tăng cường cơ sở vật chất ngành văn hoá).

3. Về trình tự lập, thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích

- Về nội dung hồ sơ dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích thực hiện theo quy định tại Điều 15, 16, Nghị định 166/2018/NĐ-CP.

- Về trình tự lập, thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích: Theo quy định tại Điều 18, 19, 20, 21, Nghị định số 166/2018/NĐ-CP.

4. Về nội dung, thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công tu bổ di tích

Thực hiện theo quy định tại Điều 22, Nghị định số 166/2018/NĐ-CP và Chương II, Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (sau đây gọi là Thông tư 15/2019/TT-BVHTTDL).

5. Về thi công tu bổ di tích

Thực hiện theo quy định tại Chương III, Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019.

6. Về tu sửa cấp thiết, bảo quản định kỳ hoặc đối tượng kiểm kê di tích

Thực hiện theo quy định tại Điều 19, 20, Chương IV, Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL.

7. Việc xã hội hóa công tác tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị di tích

UBND các cấp (cấp huyện, cấp xã) được giao quản lý di tích, chủ đầu tư được giao thực hiện dự án có trách nhiệm huy động sự đóng góp của Nhân dân, các cơ quan, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế trong việc tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị di tích trên địa bàn; đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa cho công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi, phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật.

IV. DI VẬT, CỔ VẬT, BẢO VẬT QUỐC GIA THUỘC DI TÍCH

1. Quản lý và bảo vệ di vật, cổ vật

a) Quản lý và bảo vệ di vật, cổ vật

+ Cơ quan, đơn vị, chính quyền được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm phối hợp với tổ chức, cá nhân được giao quyền sử dụng di tích hoặc chủ sở hữu di tích tiến hành kiểm tra, kiểm kê theo định kỳ hằng quý, hằng năm; báo cáo cấp có thẩm quyền về thực trạng di vật, cổ vật tại di tích và có trách nhiệm xây dựng phương án bảo vệ di vật, cổ vật đảm bảo an toàn tuyệt đối. Trường hợp phát hiện di vật, cổ vật của di tích bị mất, bị hủy hoại thì phải báo ngay cho cơ quan chính quyền gần nhất để kịp thời xử lý, giải quyết.

+ Các di vật, cổ vật tại di tích phải được kiểm kê, lập hồ sơ. Việc kiểm kê di vật, cổ vật tại di tích hoặc gắn liền với di tích phải xác định được số lượng, mô tả những thông tin tổng quan về di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia (tên gọi, niên đại, kích thước, chất liệu, tình trạng bảo quản, chủ sở hữu hoặc quản lý) theo quy định tại Thông tư số 09/2011/TTBVHTTDL.

+ Trong trường hợp phát hiện di vật, cổ vật mới trong các di tích, di chỉ khảo cổ, UBND cấp xã phải khoanh vùng khu vực cần bảo vệ, tổ chức lực lượng bảo vệ kịp thời ngăn chặn các hành vi xâm phạm di tích, di chỉ khảo cổ và báo cáo UBND cấp huyện và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thu nhận, bảo quản theo quy định của pháp luật.

+ Việc đưa di vật, cổ vật ra khỏi di tích để nghiên cứu, trưng bày, triển lãm trong phạm vi của tỉnh (trừ trường hợp di vật, cổ vật thuộc sở hữu tư nhân) phải có văn bản đồng ý của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo đề nghị bằng văn bản của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý di vật, cổ vật.

+ Việc đưa di vật, cổ vật ra khỏi địa bàn tỉnh để nghiên cứu, trưng bày, triển lãm (trừ trường hợp di vật, cổ vật thuộc sở hữu tư nhân) phải có văn bản

đồng ý của Chủ tịch UBND tỉnh theo đề nghị bằng văn bản của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Việc tiếp nhận, quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do thăm dò khai quật khảo cổ hoặc do tổ chức, cá nhân phát hiện, giao nộp

UBND cấp huyện chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã thực hiện tốt việc tiếp nhận, quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do thăm dò khai quật khảo cổ hoặc do tổ chức, cá nhân phát hiện, giao nộp như sau:

(1) Sau khi phát hiện di vật, cổ vật, tổ chức, cá nhân phát hiện di vật, cổ vật có trách nhiệm thông báo hoặc giao nộp cho UBND cấp xã hoặc Phòng Văn hóa và Thông tin nơi phát hiện. Sau khi tiếp nhận thông tin, UBND cấp xã phải khoanh vùng khu vực cần bảo vệ, tổ chức lực lượng bảo vệ, kịp thời ngăn chặn các hành vi xâm phạm sau khi nhận được thông báo phát hiện di vật, cổ vật và báo cáo kịp thời các cấp có thẩm quyền để giải quyết.

(2) Phối hợp với Bảo tàng tỉnh tiến hành xác minh, đề xuất các vấn đề liên quan khi nhận được thông báo phát hiện di vật, cổ vật của các tổ chức, cá nhân hoặc chính quyền địa phương nơi phát hiện di vật, cổ vật. Tổ chức việc tiếp nhận các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia để tạm nhập vào kho bảo quản của Bảo tàng tỉnh theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa năm 2009.

2. Việc quản lý di vật, cổ vật trong di tích khảo cổ

- Trong trường hợp phát hiện di vật, cổ vật trong các di tích, di chỉ khảo cổ, UBND cấp xã phải khoanh vùng khu vực cần bảo vệ, tổ chức lực lượng bảo vệ kịp thời ngăn chặn các hành vi xâm phạm di tích, di chỉ khảo cổ và báo cáo UBND cấp huyện và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thu nhận, bảo quản theo quy định của pháp luật.

- Hoạt động mua bán, trao đổi, tặng, cho và thừa kế di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia phải thực hiện theo quy định tại Điều 43 Luật Di sản văn hóa và Điều 24, Điều 25, Điều 26, Điều 27 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Việc đăng ký, quản lý và bảo vệ bảo vật quốc gia

a) Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia

+ Trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 07/2011/TT-BVHTTDL ngày 07 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Các tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia tới đăng ký hiện vật theo quy trình, mẫu hồ sơ do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng.

b) Lập hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia

+ Tiêu chí lập hồ sơ công nhận bảo vật quốc gia: Hiện vật là di vật, cổ vật được lập hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ công nhận bảo vật quốc gia phải đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 21 Điều 1 và đã đăng ký theo quy định tại khoản 22 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

+ Trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia.

c) Quản lý và bảo vệ bảo vật quốc gia

+ Cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý bảo vật quốc gia phải tổ chức xây dựng phương án bảo vệ đặc biệt đối với từng bảo vật quốc gia trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; có trách nhiệm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho từng bảo vật quốc gia. Trong trường hợp phát hiện bảo vật quốc gia bị xâm hại, bị hủy hoại hoặc bị mất thì phải báo ngay cho các cơ quan chính quyền gần nhất để kịp thời xử lý, giải quyết.

+ Bảo vật quốc gia lưu giữ tại các di tích phải thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch phối hợp liên ngành giữa các cơ quan văn hóa, công an và chính quyền địa phương trong việc bảo vệ, phân định rõ tổ chức và cá nhân chịu trách nhiệm chính, không giao khoán cho cá nhân trực tiếp trông coi di tích.

+ Công trình và hạ tầng kỹ thuật kho bảo quản, khu vực trưng bày của bảo tàng, khu vực thuộc di tích là nơi lưu giữ hoặc đặt bảo vật quốc gia phải đặt trong chế độ bảo quản đặc biệt; lập phương án bảo quản cụ thể đối với từng bảo vật quốc gia trình các cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; thực hiện tuân thủ chặt chẽ quy trình, nguyên tắc, kỹ thuật bảo quản và có sự phối hợp, giám sát chặt chẽ của các tổ chức khoa học, các chuyên gia về bảo quản căn cứ theo từng loại hình, chất liệu, tình trạng của bảo vật quốc gia.

+ Việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản thực hiện theo Quyết định số 23/2016/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài có thời hạn để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản; Thông tư số 19/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Văn hoá, Thể thao và Du lịch về quy định loại di vật, cổ vật không được mang ra nước ngoài.

V. VỀ TỔ CHỨC LỄ HỘI TẠI DI TÍCH

1. Nguyên tắc của việc tổ chức lễ hội tại di tích

- Nguyên tắc tổ chức lễ hội tại di tích: Tuân thủ quy định tại Điều 5 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội (sau đây gọi là Nghị định số 110/2018/NĐ-CP).

- Quá trình tổ chức lễ hội tại di tích phải đảm bảo bảo vệ nguyên trạng về mặt bằng, không gian và không được làm ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan thiên nhiên, môi trường - sinh thái của di tích; thực hiện theo sự hướng dẫn của Ban quản lý di tích và cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp quản lý di tích.

- Việc tổ chức các lễ hội phải phù hợp với tính chất, đặc điểm, lịch sử gắn liền với di tích và địa phương nơi có di tích. Không tổ chức hoặc phục hồi lễ hội tại di tích khi chưa đủ cơ sở khoa học; không được lợi dụng lễ hội để truyền bá tư tưởng, văn hóa phản động, tệ nạn xã hội, tuyên truyền, hành nghề mê tín dị đoan

và các hoạt động mang tính chất cờ bạc dưới mọi hình thức.

- Chương trình hoạt động trong quá trình diễn ra lễ hội đến khi kết thúc lễ hội tại di tích phải thực hiện đúng nội dung, giá trị, mục đích của lễ hội đã đăng ký hoặc thông báo với cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

2. Về xây dựng kế hoạch, chương trình, phương án tổ chức lễ hội tại di tích

- Để chuẩn bị cho việc tổ chức lễ hội tại di tích, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức lễ hội phải xây dựng các nội dung sau đây để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt:

+ Kế hoạch, kịch bản, chương trình, hoạt động và phương án chi tiết tổ chức lễ hội đảm bảo an toàn, trang trọng, thành kính, tôn nghiêm, thiết thực, hiệu quả, đúng nghi lễ truyền thống, phù hợp với quy mô. Bên cạnh đó, xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc của di tích và nhân vật được thờ phụng, tôn vinh, về các giá trị đích thực của tín ngưỡng, nghi lễ truyền thống, ý nghĩa lịch sử văn hóa của lễ hội; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về sự kiện lễ hội nhằm thu hút khách du lịch.

+ Xây dựng và triển khai các phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh...; đặc biệt UBND cấp huyện phải xây dựng phương án kiểm soát dịch bệnh trong suốt quá trình tổ chức sự kiện; thường xuyên tuyên truyền, cảnh báo người dân và du khách không chủ quan lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thực hiện tốt nếp sống văn minh trong quá trình tham gia lễ hội.

- UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp huyện và pháp luật; UBND cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật về việc kiểm soát và đảm bảo việc phòng chống dịch bệnh, đồng thời tuân thủ các quy định về quản lý, tổ chức lễ hội theo quy định tại Nghị định 110/2018/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Về đăng ký và thông báo tổ chức lễ hội tại di tích

a) Đăng ký tổ chức lễ hội tại di tích

+ Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức lễ hội tại di tích phải tiến hành đăng ký với cơ quan có thẩm quyền gồm các lễ hội được quy định tại Điều 9 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP. Chỉ được tổ chức lễ hội tại di tích sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

+ Nội dung hồ sơ và trình tự, thủ tục thực hiện đăng ký tổ chức lễ hội tại di tích thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP.

b) Thông báo tổ chức lễ hội

+ Các lễ hội tại di tích thì phải thông báo với cơ quan có thẩm quyền gồm các lễ hội được quy định tại Điều 14 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP và cơ quan, đơn vị được giao trực tiếp quản lý di tích trước khi tổ chức.

+ Nội dung văn bản và trình tự, thủ tục thực hiện thông báo tổ chức lễ hội tại di tích thực hiện theo quy định tại Điều 15, Điều 16, Điều 17 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP.

4. Về Ban tổ chức lễ hội tại di tích

a) Thời điểm thành lập Ban Tổ chức lễ hội tại di tích

Ban Tổ chức lễ hội tại di tích được thành lập sau khi đã tiến hành đăng ký hoặc thông báo và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

b) Thành phần Ban Tổ chức lễ hội tại di tích

Thành phần Ban Tổ chức lễ hội tại di tích có sự tham gia của đại diện UBND cấp huyện/xã, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý di tích, đại diện Ban quản lý di tích và các thành phần khác tùy điều kiện thực tiễn tại địa phương.

c) Trách nhiệm của Ban Tổ chức lễ hội tại di tích

(1) Thực hiện các quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP.

(2) Quản lý, điều hành chương trình, các hoạt động lễ hội theo đúng nội dung đã đăng ký hoặc thông báo với cơ quan có thẩm quyền.

(3) Phối hợp với Ban quản lý di tích để bố trí, hướng dẫn người tham gia lễ hội đảm bảo thực hiện đúng các quy định và quy chế bảo vệ di tích.

(4) Tổ chức treo cờ Tổ quốc, cờ lễ hội theo đúng quy định.

(5) Kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền, chính quyền địa phương và tự ngừng hoặc ngừng ngay các hoạt động tổ chức lễ hội nếu để xảy ra các sai phạm quy định tại Điều 8 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP.

(6) Thực hiện công tác thu gom, xử lý chất thải, bảo vệ môi trường theo quy định của Luật bảo vệ môi trường.

5. Việc tham gia các hoạt động lễ hội tại di tích

- Ban tổ chức lễ hội, cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp di tích hướng dẫn người đến dự lễ hội tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường theo quy định của Luật bảo vệ môi trường.

- Các ban, sở, ngành, cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương các cấp (UBND cấp huyện, UBND cấp xã) chỉ đạo, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn huyện phải gương mẫu thực hiện các quy định về quản lý, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị gắn liền với di tích; gương mẫu trong thực hiện nếp sống văn hóa lễ hội; không sử dụng phương tiện công và giờ hành chính đi tham dự lễ hội, không tham dự lễ hội với danh nghĩa tổ chức, cơ quan, đơn vị nếu không được cấp có thẩm quyền phân công.

- Cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý di tích hướng dẫn các cơ sở kinh doanh, dịch vụ hàng quán, nhà hàng, khách sạn, bến bãi phục vụ nhu cầu người tham gia lễ hội ngoài việc chấp hành nghiêm những quy định tại các điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 7 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP còn phải thực hiện các quy định sau:

+ Không cản trở giao thông, gây ô nhiễm môi trường trong khu vực lễ hội, cảnh quan di tích.

+ Thực hiện công tác thu gom, xử lý chất thải, bảo vệ môi trường theo quy định.

+ Thực hiện theo hướng dẫn, quy định của Ban Tổ chức lễ hội, Ban quản lý di tích.

- Ban Tổ chức lễ hội, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý nguồn kinh phí thu được từ nguồn thu phí tham quan di tích, nguồn tài trợ, công đức và nguồn khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Về công tác tuyên truyền việc tổ chức lễ hội tại di tích

Chính quyền địa phương các cấp, Ban tổ chức lễ hội, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý di tích chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao ý thức tự giác, chấp hành pháp luật của người dân; thường xuyên cảnh báo người dân không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh; giới thiệu về nguồn gốc của lễ hội, di tích và các nhân vật được thờ phụng, tôn vinh; về các giá trị, ý nghĩa đích thực của tín ngưỡng và nghi lễ truyền thống. Vận động Nhân dân hạn chế đốt đồ mã, vàng mã, bảo đảm an toàn, tiết kiệm, không phô trương, hình thức, phát huy truyền thống văn hoá của dân tộc.

7. Về thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức lễ hội tại di tích

UBND cấp huyện tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi tổ chức lễ hội, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm, đặc biệt là các hành vi lợi dụng di tích, lễ hội để trục lợi, kích động bạo lực, lưu hành, kinh doanh văn hoá phẩm trái phép; không để việc tổ chức dâng sao giải hạn biến tướng thành dịch vụ mang tính trục lợi, ảnh hưởng đến nét đẹp văn hoá truyền thống của dân tộc; phát ấn không đúng với nguồn gốc lịch sử di tích, lễ hội; không để các đối tượng lợi dụng, lôi kéo đông người tại lễ hội để tuyên truyền, quảng bá các hoạt động có dấu hiệu tà đạo, mê tín dị đoan, trái với thuần phong mỹ tục, vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, lễ hội tại di tích trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bằng văn bản để xem xét giải quyết hoặc tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thị xã thành phố tổ chức thực hiện *(Xin gửi kèm theo các văn bản liên quan)*./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Cục Di sản văn hóa
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị: Trung tâm Nghiên cứu LS & Bảo tồn DSVH; Bảo tàng tỉnh; Trung tâm BTDS Thành Nhà Hồ; Ban Quản lý DTLS Lam Kinh
- Phòng VH TT các huyện, thị xã, thành phố
- Trung tâm VH, TT, TT và DL các huyện, thị xã, thành phố
- Bảo tàng cổ vật Hoàng Long; Bảo tàng gồm Tam Thọ; Bảo tàng cổ vật Đông Sơn
- Lưu: VT, DSVH.

để
báo
cáo

thực
hiện

GIÁM ĐỐC

Phạm Nguyên Hồng

